

ĐỀ KIỂM TRA MÔN VẬT LÝ HỌC KỲ II LỚP 9

Đề số 1 (Thời gian làm bài: 45 phút)

A. MA TRẬN (BẢNG HAI CHIỀU)

Nội dung	Các cấp độ tư duy				Tổng cộng
	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng 1	Vận dụng 2	
Điện từ học (8t)	1(1đ), 4(1đ),	2(1đ), 5(1đ),	3(1đ)	21(6đ)	6c(11đ) = 37%
Quang h/học (12t)	7(1đ),8(1đ), 9(1đ),11(1đ)	10(1đ),12(1đ), 13(1đ),14(1đ),	6(1đ)		9c(9đ) = 30%
Quang lí (6t)	15(1đ), 17(1đ)	16(1đ), 18(1đ)	22(4đ)		5c(8đ) = 26,4%
Sự BTNŁ (4t)	19(1đ)	20(1đ)			2c(2đ) = 6,6%
Tổng	KQ (9đ) = 30%	KQ (9đ) = 30%	KQ(2đ)+TL (4đ) = 20%	TL(6đ) = 20%	22c(30đ) = 100%

B. NỘI DUNG ĐỀ

I. Hãy chọn phương án đúng.

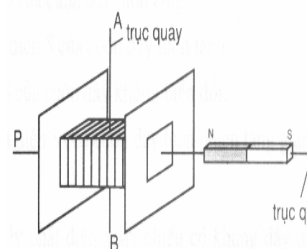
1. Hiện tượng cảm ứng điện từ xuất hiện trong trường hợp nào dưới đây?

- A. Một cuộn dây dẫn kín nằm cạnh một thanh nam châm.
- B. Nối hai cực của một thanh nam châm với hai đầu của một cuộn dây dẫn.
- C. Đưa một cực của pin từ ngoài vào trong một cuộn dây dẫn kín.
- D. Cho thanh nam châm rơi từ ngoài vào trong lòng một cuộn dây dẫn kín.

2. Với thí nghiệm được bố trí như hình 1, dòng điện cảm ứng xuất hiện ở cuộn dây dẫn kín trong trường hợp nào dưới đây?

A. Thanh nam châm đứng yên, cuộn dây quay quanh trục PQ.

B. Thanh nam châm và cuộn dây chuyển động cùng chiều luôn cách nhau một khoảng không đổi.



Hình 1.

C. Thanh nam châm và cuộn dây đều quay quanh trục PQ.

D. Thanh nam châm đứng yên, cuộn dây quay quanh trục AB.

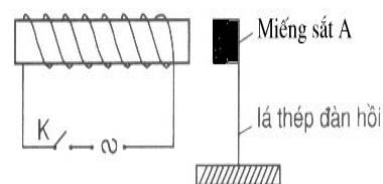
3. Khi cho dòng điện xoay chiều chạy vào cuộn dây dẫn ở hình 2 thì miếng sắt A ở trạng thái nào dưới đây?

A. Không bị hút, không bị đẩy.

B. Bị đẩy ra.

C. Bị hút chặt.

D. Bị hút, đẩy luân phiên.



Hình 2

4. Máy phát điện xoay chiều gồm có các bộ phận chính nào dưới đây?

A. Nam châm vĩnh cửu và hai thanh quét.

B. Ống dây điện có lõi sắt và hai vành khuyên.

C. Cuộn dây dẫn và nam châm.

D. Cuộn dây dẫn và lõi sắt.

5. Nếu tăng hiệu điện thế giữa hai đầu đường dây tải điện lên gấp đôi thì công suất hao phí do toả nhiệt trên dây sẽ thay đổi như thế nào?

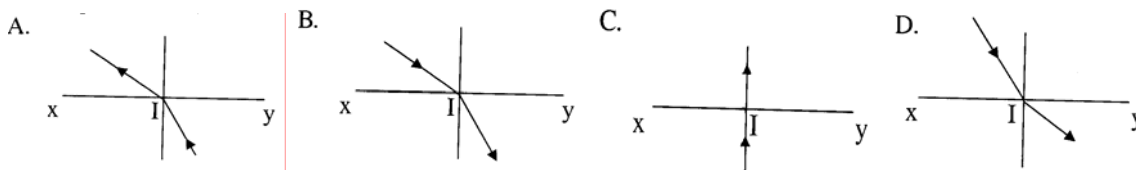
A. Tăng 4 lần.

C. Tăng 2 lần.

B. Giảm 4 lần.

D. Giảm 2 lần.

6. Trong hình 3, xy là mặt phân cách giữa hai môi trường không khí (ở trên) và nước (ở dưới). Hình nào biểu diễn **không** đúng sự khúc xạ của tia sáng khi truyền qua mặt phân cách xy?



Hình 3

7. Khi một tia sáng đi từ không khí tới mặt phân cách giữa không khí và nước thì có thể xảy ra hiện tượng nào dưới đây?

A. Chỉ có thể xảy ra hiện tượng khúc xạ.

B. Chỉ có thể xảy ra hiện tượng phản xạ.

13. Khi nhìn một vật ra xa dần thì mắt phải điều tiết như thế nào?
- A. Thể thủy tinh của mắt phồng lên làm tiêu cự của nó giảm.
 - B. Thể thủy tinh của mắt xẹp xuống làm tiêu cự của nó tăng.
 - C. Thể thủy tinh của mắt phồng lên làm tiêu cự của nó tăng.
 - D. Thể thủy tinh của mắt xẹp xuống làm tiêu cự của nó giảm.
14. Dùng kính lúp có thể quan sát vật nào dưới đây?
- A. Một ngôi sao.
 - B. Một con vi trùng.
 - C. Một con kiến.
 - D. Một con ve sầu đậu ở xa.
15. Trường hợp nào dưới đây có sự trộn các ánh sáng màu?
- A. Khi chiếu một chùm ánh sáng lục lên một tấm bìa màu đỏ.
 - B. Khi chiếu đồng thời một chùm ánh sáng lục và một chùm ánh sáng đỏ vào một vị trí trên tờ giấy trắng.
 - C. Khi chiếu một chùm ánh sáng trắng qua một tấm kính lọc màu lục, sau đó qua kính lọc màu đỏ.
 - D. Khi chiếu một chùm ánh sáng lục qua một tấm kính lọc màu đỏ.
16. Một tờ giấy màu vàng được chiếu sáng bằng một bóng đèn điện dây tóc. Nếu nhìn tờ giấy đó qua hai tấm kính lọc màu đỏ và màu vàng chồng lên nhau thì ta thấy tờ giấy màu gì?
- A. Vàng
 - B. Da cam
 - C. Lam.
 - D. Đen.
17. Trong trường hợp nào dưới đây, chùm sáng trắng **không** bị phân tích thành các chùm sáng có màu khác nhau?
- A. Cho chùm sáng trắng đi qua một lăng kính.
 - B. Cho chùm sáng trắng phản xạ trên một gương phẳng.
 - C. Cho chùm sáng trắng phản xạ trên mặt ghi âm của một đĩa CD.
 - D. Cho chùm sáng trắng chiếu vào các váng dầu, mỡ hay bong bóng xà phòng.
18. Câu nào dưới đây **không** đúng?
- A. Vật màu trắng tán xạ tốt mọi ánh sáng (trắng, đỏ, vàng, lục, lam)
 - B. Vật có màu đen không tán xạ ánh sáng.

C. Vật có màu xanh tán xạ hoàn toàn ánh sáng trắng.

D. Vật có màu nào (trừ màu đen) thì tán xạ tốt ánh sáng màu đỏ.

19. Trong nhà máy thủy điện, dạng năng lượng nào sau đây chuyển hoá thành điện năng?

A. Hóa năng.

C. Cơ năng.

B. Nhiệt năng.

D. Năng lượng nguyên tử.

20. Khi động cơ điện hoạt động thì có sự chuyển hoá dạng năng lượng nào dưới đây?

A. Cơ năng thành điện năng.

B. Điện năng thành hoá năng.

C. Nhiệt năng thành điện năng.

D. Điện năng thành cơ năng.

II. Giải các bài tập sau:

21. Ở một đầu đường dây tải điện đặt một máy tăng thế với các cuộn dây có số vòng là 500 vòng và 11000 vòng. Hiệu điện thế đặt vào cuộn sơ cấp của máy tăng thế là 1000V, công suất điện tải đi là 110000W.

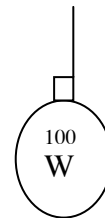
a) Tính hiệu điện thế ở hai đầu cuộn thứ cấp của máy tăng thế.

b) Tính công suất hao phí trên đường dây tải điện biết rằng điện trở tổng cộng của đường dây này là 100Ω .

22. Để so sánh tác dụng nhiệt của ánh sáng đối với vật màu trắng và vật màu đen, bạn A làm như sau: Lấy hai tấm kim loại giống nhau chỉ khác là một tấm sơn đen còn một tấm sơn trắng. Dùng đèn điện cùng bắt đầu chiếu sáng tấm trắng (hình.4a) và tấm đen (hình 4b). Sau một thời gian chiếu sáng, đo nhiệt độ của hai tấm kim loại để kết luận. Thí nghiệm trên có gì chưa hợp lí? Giải thích.



(a)



(b)

Hình 4.

